

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2021/DS-ST

Ngày: 28-5-2021

V/v tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tạo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Văn Năm.

Ông Trần Quốc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thêu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 694/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 264/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Ngô K, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 12B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Dương Trường S (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 12 năm 2020 và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện nguyên đơn ông Dương Ngô K trình bày yêu cầu khởi kiện:*

Ngày 24/5/2017 dương lịch, ông Dương Trường S có đến nhà của ông Dương Ngô K để hỏi vay 07 chỉ vàng 24k, ông Ngô K đồng ý cho ông S vay 07

chỉ vàng 24k với lãi suất thỏa thuận là 01 chỉ = 150.000đ/tháng, thời hạn vay 12 tháng. Khi vay ông S có ký tên vào tờ giao kèo giao vàng và giao cho ông Ngô K cất giữ, sau khi vay ông S có đóng lãi cho Ngô K được 05 tháng tiền lãi và trả 01 chỉ vàng 24k thì ngưng cho đến nay. Nhiều lần ông Ngô K đòi thì ông S hứa một vụ lúa sẽ trả cho ông Ngô K 02 chỉ vàng 24k, nhưng đã qua 01 vụ lúa mà ông S vẫn không trả vàng cho ông Ngô K như đã hứa.

Từ những lý do nêu trên nên ông Dương Ngô K yêu cầu ông Dương Trường S trả lại 06 chỉ vàng 24k, không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn ông S Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định mà ông S không có văn bản trả lời cho Tòa án; Tòa án tổng đạt thông báo về phiên họp và phiên hòa giải 02 lần nhưng ông S vẫn không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn ông Dương Ngô K vẫn bảo lưu yêu cầu ông Dương Trường S thanh toán 06 chỉ vàng 24k (Sáu chỉ vàng 24k), không tính lãi suất.

Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### ***Về thủ tục tố tụng:***

Tòa án niêm yết công khai giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn hợp lệ 02 lần nhưng đương sự vẫn vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn là ông Dương Trường S.

#### ***Về nội dung:***

[1] Xác định quan hệ pháp luật: Ông Ngô K khởi kiện ông S nợ vàng vay nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[2] Áp dụng pháp luật: Tòa án thụ lý ngày 09 tháng 12 năm 2020 nên áp dụng Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015; Bộ luật Dân sự năm 2015 và áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tính án phí.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Ngô K đối với ông S: Ông Ngô K yêu cầu ông S có trách nhiệm thanh toán số vàng còn nợ là 06 chỉ vàng 24k, đây là số vàng vốn còn nợ mà ông S đã hỏi vay vào ngày 24/5/2017 dương lịch. Xét thấy, việc ông S có hỏi vay của ông Ngô K với số vàng là 07 chỉ vàng 24k là thực tế có xảy ra vì ông S có làm tờ giao kèo giao vàng ngày 24/5/2017 dương lịch, nhằm ngày

29/4/2017 âm lịch giao cho ông Ngô K cất giữ (chứng cứ bút lục số 03). Mặt khác, phía bị đơn ông S Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định mà ông S không có văn bản thể hiện ý kiến phản đối việc khởi kiện của ông Ngô K và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nên được xem là chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện. Như vậy, có cơ sở xác định ông S có vay của ông Ngô K 07 chỉ vàng 24k, sau khi vay thì có thanh toán được 01 chỉ vàng 24k và còn nợ 06 chỉ vàng 24k nên ông Ngô K khởi kiện ông S là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Do yêu cầu khởi kiện của ông Dương Ngô K được chấp nhận toàn bộ nên ông S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên số vàng 06 chỉ vàng 24k ( $06 \text{ chỉ} \times 5.240.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.572.000 \text{ đồng}$ ).

Ông Ngô K phải chịu án phí, ông Ngô K là người cao tuổi và có đơn xin miễn dự nộp tạm ứng án phí nên được miễn dự nộp tạm ứng án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 147, 264, 266, 267, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Ngô K về việc khởi kiện ông Dương Trường S yêu cầu thanh toán vàng vay còn nợ. Buộc ông Dương Trường S có nghĩa vụ thanh toán cho ông Dương Ngô K số vàng vốn vay còn nợ là 06 chỉ vàng 24k (Sáu chỉ vàng 24k), không tính lãi suất.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% ông S phải chịu nộp là 1.572.000 đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Ông Ngô K không phải chịu án phí, ông Ngô K là người cao tuổi và có đơn xin miễn dự nộp tạm ứng án phí nên được miễn dự nộp tạm ứng án phí.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân*

*sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Án xử sơ thẩm, đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự.
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H.Trần Văn Thời;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Tạo**